



BỒ ĐỀ HẢI

Vạn Phật Thánh Thành

Số 28, Tháng 9-10, 1996

2001 Talmage Road, Talmage, CA 95481-0217

Đọc trong số này

- Khai Thị Nhân Mùa Vu-Lan: Cầu Xin Bồ Tát Làm Tiêu Độc Cho Toàn Cầu
- Cẩm Nang Tu Đạo-Chương VI: Hạnh Xuất Gia
- Chân Thật Tu Hành, Chớ Buông Lung
- Thông Báo
- Lịch Trình

Phát Hành

*Dharma Realm Buddhist Assn.
Long Beach Sagely Monastery
3361 East Ocean Boulevard
Long Beach, CA 90803
Tel./ Fax. (562) 438-8902
E-mail: BoDeHai@aol.com
www.saigon.com/~fopusa/*

Khai Thị Nhân Mùa Lễ Vu-Lan Cầu Xin Bồ Tát Làm Tiêu Độc Cho Toàn Cầu

HT Tuyên Hóa

Tại sao chúng ta tổ chức Địa-Tạnh Thất? Bởi hiện nay trên thế giới có quá nhiều tai ương nên chúng ta cần phải khẩn cầu Địa-Tạnh Bồ-Tát dùng nguyện lực của Ngài làm tiêu tan mọi tai ương.

Địa-Tạnh Bồ-Tát rất chú trọng đại hiếu, bởi đời đời kiếp kiếp Ngài luôn luôn là người con hiếu thảo với cha mẹ. Đây không phải là chuyện dễ dàng--Ngài đã phải trải qua nhiều gian nan khốn khổ mới rèn luyện được đức tánh ấy. Cha mẹ Ngài không tin Tam Bảo, thế mà Ngài vẫn có thể tùy thuận ý muốn của họ đồng thời dùng mọi pháp môn thiện xảo phương tiện để dẫn dắt họ sanh lòng tín tưởng chân chánh nơi Tam Bảo. Ở mọi nơi, Địa-Tạnh Bồ-Tát luôn luôn hành Bồ-Tát Đạo một cách "vô tướng, vô trước"--không có hình tướng, cũng chẳng chấp trước. "Vô tướng" là vì Ngài tuyệt nhiên không kể công, không ca tụng đức hạnh của mình. Ngay cả khi Ngài cứu độ chúng sanh, Ngài cũng nói rằng đó là chúng sanh tự cứu độ chính họ--Ngài không muốn chúng sanh cảm ơn, đánh lễ Ngài.

Trong hàng Bồ-Tát, Địa-tạnh Bồ Tát không hề cho rằng mình là cao minh hơn, có thể nguyện vĩ đại hơn, có lòng từ bi rộng lớn hơn, hoặc có thần thông quảng đại hơn các vị Bồ-Tát khác--Ngài hoàn toàn không có những tư tưởng như thế! Mỗi hành vi, cử chỉ, mỗi lời ăn tiếng nói của Ngài đều là "hành sở vô sự"--Ngài tận tâm tận lực làm việc, xem đó là bổn phận của chính Ngài, và không hề kể lể công trạng. Vì thế, tất cả chúng sanh đều cảm động mà tán thán, ca tụng Ngài; thậm chí cả Đức Phật cũng khen ngợi Ngài nữa. Phật không tùy tiện khen ngợi kẻ khác--phải có tư cách và giá trị xứng đáng để được khen ngợi, thì Phật mới khen mà thôi. Bởi Địa-Tạnh Bồ-Tát không kể công, cũng không rêu rao công đức của mình, cho nên "cảm ứng Đạo giao." Đây là thứ "cảm ứng đạo giao" xảy tới một cách rất tự nhiên, không phải do dùng thủ đoạn hoặc mánh khéo mà được. Do đó, chúng ta tu Đạo thì cần phải học tập tinh thần cùng thể nguyện vô biên của Đức Địa-Tạnh:

"Địa ngục chưa trống không, tôi thề không thành Phật,
Chúng sanh độ hết rồi, tôi mới chứng

Bồ Đề."

Hằng năm, chúng ta tổ chức các khóa lễ là để tiêu trừ độc khí trong hư không và thế giới. Hiện nay, không khí trên thế giới đã bị ô nhiễm, trong vũ trụ đầy dẫy một loại khí độc mà không có phương pháp nào trừ khử được--chỉ có cách là thành tâm khẩn cầu chư Phật và chư Bồ-Tát phóng hào quang làm tiêu trừ khí độc ấy, để cho thứ khí độc vô bóng vô hình đó tiêu tan đi. Vì thế, mọi hoạt động tại Vạn Phật Thánh Thành đều có quan hệ đến sự an nguy của toàn thế giới. Nếu người trong đạo tràng này mà không thành tâm, thì thế giới ắt sẽ nguy ngập hơn nữa!

Nhân loại trên thế giới đã gây ra quá nhiều ác nghiệp, và sức người không làm sao hóa giải được. Hôm nay, nhân ngày Vía Đức Địa Tạng Bồ Tát, mọi người hãy đồng tâm thành khẩn niệm danh hiệu Địa Tạng Vương Bồ Tát; hy vọng có thể khiến Bồ Tát động lòng từ bi mà giúp cho thế giới được an bình. Đạt được sự cảm ứng này hay không, đều tùy thuộc vào lòng thành của quý vị. Sức của một người thì không đủ, do đó cần phải có sự hợp lực của đại chúng. Cho nên nói: "Đoàn kết gây sức mạnh"; mọi người hãy đồng tâm hiệp lực, cùng nhau cầu nguyện thế giới hòa bình.

Bây giờ, quý vị đều biết rằng thế giới này không có hòa bình, và đang vô cùng nguy ngập. Bởi vậy, hiện tại tất cả các đạo tràng đều nói đến chuyện cầu nguyện thế giới hòa bình. Ban đầu là do Phật Giáo Giảng Đường và Kim Sơn Thánh Tự đề xướng; sau đó những đạo tràng ở Hương-cảng, Đài-loan đều làm theo--điều này chứng tỏ rằng thế giới đang lâm nguy và mọi người cần phải cầu nguyện cho nền hòa bình.

Tuy nhiên, đạo tràng chân chánh cầu nguyện cho hòa bình thế giới chính là Vạn Phật Thánh Thành. Tại sao vậy? Bởi vì bất kỳ Pháp-hội nào do Vạn Phật Thánh Thành tổ chức cũng đều không trông mong được những vị "đại hộ pháp" cúng dường tiền bạc! Mỗi năm chúng ta đều tổ chức một cách âm thầm; cứ tối ngày giờ là tiến hành. Không cần biết là có trai-chủ hay không, chúng ta cứ theo thường lệ mà cử hành, và coi đó là bổn phận của mình, không mấy may mưu đồ lợi lộc. Chúng ta chỉ hy vọng rằng Đức Phật sẽ phóng hào quang phù hộ, tiêu trừ tất cả những độc khí trên toàn thế giới; Quán Âm Bồ Tát dùng nước cam-lồ để quán đỉnh, khiến chúng sanh được tai qua nạn khỏi, tật bệnh tiêu trừ, tội diệt, phước sanh. Cầu mong Địa Tạng Bồ Tát, với nguyện lực quảng đại, sẽ giúp cho chúng sanh được xa lìa khổ não, hưởng sự an vui, và xua tan mọi tai ách.

Niệm danh hiệu Quán Âm Bồ Tát và Địa Tạng Bồ Tát là giúp cho thế giới được tiêu độc mà không cần phải dùng đến thuốc sát trùng. Chúng ta chỉ dùng nước cam-lồ và Pháp-thủy để giải trừ độc khí trên thế giới. Hễ tiêu trừ được một phần khí độc, thì thế giới có thêm một

phần bình an. Một khi độc khí trên toàn thế giới không còn nữa, lúc đó chúng sanh sẽ được hưởng phước, nhân loại sẽ được an lành!

(Giảng ngày 04 tháng 9 năm 1982 tại Vạn Phật Thánh Thành)

Nhớ ơn cha mẹ là thế nào? Thương thay cha mẹ, sinh ta cực nhọc, mười tháng ba năm thai mang bú mớm, nhường khổ năm ướn, nuốt đắng nhả ngọt. Mới được thành người, đã đặt hy vọng tiếp nối gia phong, lo phần tế tự. Vậy mà nay ta đã xuất gia, lạm xưng Thích-tử, nhục hiệu Sa-môn, đồ ngon vật ngọt đã không cung phụng, cúng tế chạp dầy càng không chu tất. Sống, ta đã không có khả năng nuôi dưỡng cơ thể; chết, ta lại bất lực trong việc tiếp dẫn nghiệp thức. Phương diện thế gian ta đã rất hại, phương diện xuất thế ta lại vô ích. Hai đường mất cả thì tội nặng khó mà thoát cho khỏi.

Suy nghĩ như thế mới thấy chỉ còn có cách thường hành Phật Đạo trong trăm ngàn đời kiếp, khắp độ chúng sanh trong mười phương ba đời. Như vậy thì không phải chỉ cha mẹ một đời, mà song thân nhiều kiếp đều được siêu thoát; không phải chỉ song thân một người, mà cha mẹ tất cả cùng được siêu thăng.

(Trích Khuyến Phát Bồ Đề Tâm Văn của Đại Sư Thật Hiền)

CẨM NANG TU ĐẠO

Hòa Thượng Quảng Khâm

Chương VI: Hạnh Xuất Gia

(tiếp theo)

2. Con Đường Siêu Thoát Của Người Tu

B. Vứt Bỏ Danh Lợi

- Tới chùa xuất gia, không phải là để tranh chấp coi ai đúng ai sai. Thái độ đó rất là thứ thế tục, lúc nào cũng phân chia mình, người.
- Đã xuất gai tu hành thì không cạnh tranh, ganh đua, cũng không cãi vã hơn thua, ít nhiều, đúng sai...; mấy thứ đó toàn là "mùi" danh lợi.
- Khi Hòa-Thượng nói: "Người xuất gia không được tham danh háms lợi vì hễ có lợi tất sẽ có hại; do đó, không được nuôi dưỡng lòng ham muốn danh lợi"; thì có người hỏi: "Vậy như hiện nay, danh tiếng của Hòa-Thượng vang lừng bốn biển thì sao?"

Hòa-Thượng trả lời: "Ta cũng không hề hay biết gì tới nó, vì chúng đều là huyền hóa. Không ai biết gì về mình là hay nhất!"

Người hỏi gật gù: "Đó mới chính là công phu chân thật!"

C. Điều Phục Cái Tâm Đây!

- Bây giờ các bạn tuy đã xuất gia, song các bạn giống như ở trên biển cả mênh mông, tìm không ra lối thoát vậy.
- Người xuất gia cần phải vô sở cầu (không có mong cầu gì cả) và vô sở trụ (không để cho tâm vướng vào bất kỳ chuyện gì, việc gì, hay quan niệm, tâm trạng, tình cảm gì).
- Bạn phải tu tánh--tức là sửa đổi tánh nết, thói quen xấu--cũng là tu Phật--tánh. Mỗi người, ai cũng có Phật--tánh thanh tịnh--Phật--tánh ấy chính là Đạo.
- Bạn nên tùy thuận tánh tình của kẻ khác (chớ sinh xung đột), hòa hợp với mọi người.
- Xuất gia là để trị cái tâm lăng xăng như khi, sửa cái ý chạy rong như ngựa.

- Xuất gia thì phải dụng công làm việc trong mọi thời mọi lúc, phải niệm Phật để điều phục cái tâm.
- Người xuất gia nên niệm Phật cho nhiều, không nhất thiết là cứ phải ngồi Thiền; bởi vì khi công phu Thiền chưa chín muồi, bạn dễ bị dính vào ma sự.
- Người xuất gia cần phải xả thân--ai chưởi rửa, hạ nhục, chê bai, dẫn vật, xử tệ ..., bạn phải đứng vững như không. Phải quét sạch sành sanh mọi quan niệm về tự ngã (cái "tôi," cái "của tôi") thì mới tu hành nổi.
- Đã xuất gia rồi, bạn phải dẹp sạch lòng tham lam ăn uống, ngủ nghỉ, ở sương; như vậy thì bạn mới tu đặng phước, huệ. Đừng như kẻ tại gia--đầy thứ tham luyến.

Tăng là một trong ba viên ngọc (Tam Bảo--Phật, Pháp, Tăng). Do vậy, là Tăng (Ni), bạn phải tu cho giỏi cho tốt; mà duy chỉ có đạm bạc, đơn sơ thì mới có thể tu hành Giới, Định và Huệ.

- Chùa là đạo tràng công cộng--nếu những Tăng, Ni từ các chùa khác lại mà giữ được quy luật thì họ đều có thể ở lại chùa để tu.
- Công hạnh của người xuất gia là tu ở sắc, thọ, tưởng, hành, thức--Năm Ấm; tu để khiến chúng đều "không." Do đó, hãy mặc áo vải thô, ăn cơm đạm bạc. Điều này không có nghĩa là bạn tuyệt thực, mà nghĩa là ăn đủ no, mặc đủ ấm là tốt rồi; không được tham lam, đua đòi.
- Về chuyện ăn uống: đối với người xuất gia thì ai cho gì, nấu gì, thì ăn nấy. Không được chấp trước, kén chọn; không được ham ăn, thích ngon. Đồ ăn ít một tí, hư thiu một chút cũng vẫn ăn.

Nếu cứ ham ăn, thích ngon, thì nghiệp của bạn không dễ tiêu trừ đâu. Nếu bạn còn khởi lòng tham ăn, thì không thoát khỏi vòng luân hồi! Kỳ thật, thức ăn nào nếu đem thử nghiệm thì cũng có thể tìm ra độc tố. Khi đại--chúng ăn thức gì thì bạn ăn thức nấy là đủ rồi; đừng sinh bực dọc, khó chịu, quá ngại đủ chuyện.

- ☐ Người xuất gia đừng bao giờ sợ chết. Chết thì về Tây phương, càng tốt chớ sao!
Người tu cần phải có sức mạnh "biến nạn sự thành vô sự" mới được!
- ☐ Khoác trên mình tấm cà-sa rồi, bạn phải tu đến chỗ không còn vị việc gì làm quái ngại, bạn tâm. Không quái ngại, bạn tâm về chuyện thế sự; không vương lòng vào việc nhân tình... Hết thấy mọi sự, hết quái ngại là thừa.

3. Tự Độ

A. Chùa Thập Phương

- ☐ Chùa thì ai cũng có thể tới ở để tu được. Kể tới trú phải giữ nội quy do chùa đặt ra. Bạn không được coi mặt người tốt xấu, rồi tự tiện làm theo ý mình, muốn cho ai trú thì trú.
- ☐ Khi; có người tới trú ở chùa, bạn không được có tâm phân biệt, so sánh, chuyên môn kể lể chuyện xấu, lỗi lầm của người ấy. Làm vậy, bạn sẽ khiến người tu khó tu. Chỉ cần y tôn trọng, tuân theo nội quy của chùa là đủ rồi.

Đừng nên so sánh, phân biệt vị này là đệ tử của ai, vị kia là đệ tử của ai. Hễ người nào tuân giữ Giới Luật, quy củ, thì đều giống nhau hết. Ai ai cũng là đệ tử của Phật. Nếu bạn cứ chia ra rành mạch rằng: "Thầy là kẻ ở ngoài tới, tôi là đệ tử của Sư-phụ ở chùa này..."; thì bạn chẳng phải là thầy tu!

Là người xuất gia, bạn chỉ cần tu hành cho đúng với Giới Luật. Hễ bạn tu đàng hoàng thì đi tới đâu bạn cũng được mọi người cung kính, để cả Thiên, Long, Bát Bộ cũng ủng hộ, bảo vệ bạn, và chùa ở nơi nài cũng đều là nhà của bạn!

B. Chỗ Làm Lấn

- ☐ Khi bạn tu hành, nhất định bạn phải tu ở chùa lớn (đại tông-lâm). Tu ở những nơi có đại-chúng đông đúc thì mới có thể rèn luyện thành bậc nhân tài.
- ☐ Khi tu, cần phải tu ở chùa lớn, đông chúng. Bởi vì chỉ ở chốn nhiều người bạn mới biết và học được kinh nghiệm từ những điểm xấu. Những kẻ xấu ác trong chùa đều là những kẻ chỉ đường để bạn biết mà tu tiến bộ hơn. Đa số cá Tổ-sư đều xuất thân từ chỗ làm bếp, trồng rau, chẻ củi... trong chùa. Chính những chỗ không ai thèm chú ý tới, không ai giành làm, mới là nơi để bạn tu hành!

- ☐ Khi bạn tu ở chùa lớn, hãy chịu kham khổ về chuyện ăn, ở, mặc. Mắt bạn hãy làm như chẳng thấy gì, tai bạn làm như không nghe gì, giống hệt tên khờ. Cứ vậy mà tu thì Đức Hộ Pháp Vi-Đà chắc chắn sẽ bảo vệ bạn. Sau này khi bạn đi đến đâu, ai thấy cũng kính trọng bạn như Phật vậy. Bấy giờ, bạn muốn xây chùa thì lập tức sẽ có kẻ ủng hộ ngay.
- ☐ Ngày nay chúng ta đã có một ngôi chùa tốt, một đạo-tràng lý tưởng để tu hạnh; bạn chớ có vọng tưởng, tính toán coi ở chỗ nào còn có chùa tốt hơn. Khi lòng bạn không an định thì không cách gì bạn có thể tu hành được!

- ☐ Hỏi: Tôi muốn rời chùa này tới chùa khác tu, hiện nay có ba chỗ; không biết ý Hòa-thượng thì chỗ nào có nhân duyên với tôi?

Đáp: Bạn ra đi là vì tâm bạn không an ổn hay là vì chùa không an ổn?

Nếu tâm bạn không an ổn thì dù bạn chạy tới Tây Phương, bạn vẫn không an tâm. Khi tâm bạn lãng xãng, bứt rứt, chạy rong, mà bạn chuyển nó ngay tức thời, thì tâm sẽ an định. Do đó, giữ Giới Luật là việc cực kỳ quan trọng. Hễ bạn giữ Giới thanh tịnh thì tâm sẽ thanh tịnh. Khi tâm bạn không an ổn, nhìn việc gì bạn cũng có ngã-tướng (chấp chặt vào quan niệm về mình và của mình); do đó bạn phải nhìn mỗi một sự việc đều không phải là ta, và cũng không phải là của ta.

Muốn tới Tây Phương, bạn phải tu tới chỗ tâm không còn loạn, tức là vọng tưởng không ùn ùn nổi lên nữa. Khi đối diện với bất kỳ chuyện gì, lòng bạn cũng chỉ có một niệm thanh tịnh, thì đó chính là Tây Phương.

Tâm không an, thì vọng tưởng cứ lãng xãng mãi. Do vậy, bạn phải lấy tâm để an tâm; nếu không vậy thì làm sao "an"? Khi tâm bạn muốn chạy rong, hãy tự hỏi rặng nó muốn chạy đi đâu.

(còn tiếp)

Chân Thật Tu Hành, Chớ Buông Lung!

Hòa Thượng Tuyên Hóa

Kim Sơn Thánh Tự, trước kia được gọi là Phật Giáo Giảng Đường và tọa lạc tại tầng lầu thứ tư trong một chung cư thuộc khu phố Chinatown ở San Francisco, vốn do Tổng Hội Pháp Giới Phật Giáo kiến lập. Khóa tu mùa hè đầu tiên được tổ chức tại đây năm 1968. Lúc ấy có rất nhiều người từ Seattle đến tham gia khóa tu học 96 ngày ấy. Chương trình học tập rất bận rộn, hàng ngày không có giờ nghỉ. Chỉ có ngày Thứ Bảy là được nghỉ buổi chiều để giặt giũ, hoặc giải quyết những công việc riêng tư.

Trong khóa tu học ấy, tôi giảng *Kinh Lăng Nghiêm* và dự trù có thể giảng xong trước ngày mãn khóa. Ban đầu thì mỗi ngày thuyết giảng một lần, nhưng được một thời gian thì tôi nhận thấy là sẽ không kịp thời hạn nên tăng lên thành mỗi ngày giảng hai lần. Dần dần lại ngại rằng không thể giảng xong nên tôi phải tăng thành ba lần mỗi ngày; và cuối cùng thì thành ra mỗi ngày giảng bốn lần. Cứ như thế mà trong khóa hè ấy cũng giảng xong bộ *Kinh Lăng Nghiêm*, đem công đức viên mãn hồi hướng cho tất cả chúng sanh.

Sau khi giảng xong *Kinh Lăng Nghiêm*, có năm thanh niên nam nữ người Mỹ xin xuất gia. Đó là những người Mỹ đầu tiên xuất gia và thọ Cụ Túc Giới--ba vị Tỳ-kheo và hai vị Tỳ-kheo-ni.

Về sau, mỗi năm đều có khóa tu học mùa hè. Rất nhiều người tới học hỏi Phật Pháp và cũng có nhiều người xuất gia thành Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni. Tuy nhân số không nhiều, song đối với Chùa Kim Sơn vốn chú trọng phẩm chất chứ không chú trọng số lượng, chỉ cần chân thật tu hành và nghiên cứu Phật Pháp, thì một người cũng không phải là ít, hà huống là nào phải chỉ có một hoặc hai người thôi đâu?

Hằng tháng, Chùa Kim Sơn phát hành một tập nguyệt san song ngữ Anh-Hoa--*Vajra Bodhi Sea (Kim Cang Bồ Đề Hải)*. Tập nguyệt san này chuyên đăng yếu nghĩa Phật Pháp để cho người Tây phương có thể am tường nguồn gốc của đạo Phật đồng thời có được sự nhận thức đúng đắn về Phật Pháp, để họ không còn cho rằng Phật Giáo là mê tín, sùng bái ngẫu-tượng, tiêu cực, bi quan, hay là "ký sinh trùng" của xã hội nữa. Tập nguyệt san này cho người ta biết Phật Giáo là tự do, bình đẳng, mà mục tiêu là để xướng thế giới hòa bình và hết thấy mọi người đều là đệ tử của Phật, tuyệt đối không có sự giới hạn về chủng tộc, quốc tịch hay địa giới.

Phật Giáo từ khi có lịch sử đến nay chưa hề gây ra chiến

tranh, bởi vì giới-điều đầu tiên trong Giới Luật nhà Phật là Không Sát Sanh--chẳng những không giết người mà ngay cả động vật cũng không sát hại, trái lại còn phóng sanh và bảo vệ mọi loài động vật--nhờ vậy mà không hề gây ra chiến tranh.

Chùa Kim Sơn cũng như là nơi "đãi cát tìm vàng"--nếu các vị là "vàng," thì khi tới Chùa Kim Sơn các vị sẽ cảm thấy nơi đây như là nhà của các vị vậy. Ở đây, mọi người không nói chuyện nên rất thuận tiện để đọc sách, ngày ngày nghiên cứu Phật Pháp, chẳng bị ai quấy rầy, thật là một môi trường lý tưởng. Người Mỹ tuy nhiều, song có được bao nhiêu người chân chánh phát tâm tới đây để nghiên cứu Phật Pháp, nghe Kinh học Pháp? Do đó, việc thành Phật là tùy thuộc ở cá nhân chứ không phải ở tập thể. Trên thế giới này, cái gì ít thì đều quý cả. Số người nghiên cứu Phật Pháp ở Chùa Kim Sơn tuy không nhiều, song đối với thế giới này thì như thế là quý báu nhất rồi! Trong tương lai, khi các vị đã thông suốt Phật Pháp rồi, các vị có thể đi khắp nơi hàng dương Phật Pháp, lợi ích chúng sanh, khiến mọi chúng sanh sớm thành Phật Đạo--đó là điều tôi kỳ vọng ở các vị!

Trong khóa tu học mùa hè kỳ này, mọi người cần phải biết quý trọng thời giờ, đừng để lãng phí. Có câu rằng:

*Một tác thờ gian: một tác vàng,
Tấc vàng khó chuộc tấc thời gian.*

Cho nên, thời giờ là quý giá nhất, quan trọng nhất. Các vị đến tham gia khóa tu học mùa hè năm nay hãy nỗ lực học hỏi Phật Pháp, chớ nên để thời giờ trôi qua một cách vô ích--các vị nhất định phải học cho được đôi chút đạo lý chân chánh.

Có một việc mà tôi muốn nói với các vị. Thật sự thì tôi không muốn nói ra, song bây giờ thì tôi không thể không nói. Việc gì ư? Là người xuất gia thì các vị nhất định phải biết tự trọng--không nên coi mình quá thấp hèn, song cũng không được cống cao ngã mạn. Lúc nào cũng phải khiêm tốn và tự kiểm thảo--hề có làm lỗi làm gì sửa đổi ngay, nếu không có lỗi thì phải tiến tu; tuyệt đối không được cấu thả hoặc buông lung, phóng dật.

Một khi các vị đã là đệ tử xuất gia của tôi, hề tôi thấy lỗi làm gì của các vị thì tôi nhất định sẽ nói ra để các vị biết mà sửa đổi. Nếu tôi không nói ra, thì tôi thật có lỗi với các vị. Sau khi tôi đã nói ra những điều mình thấy rồi, thì các vị nghe hay không, sửa đổi hay chẳng, đó là chuyện của các vị. Tôi chỉ làm tròn nhiệm vụ người

Thầy, không hổ thẹn với lương tâm là đủ. Các vị chớ nên để đến khi đọa địa ngục rồi mới oán trách Sư Phụ: "Ôi! Tại sao lúc đầu Sư Phụ không dạy tôi nghiêm hơn một chút? Nếu quả Thầy dạy tôi kỹ hơn, thì làm sao tôi bị đọa địa ngục được chứ?"

Nay tôi đã nói ra điều mà tôi muốn nói rồi, các vị xuất gia phải ghi nhớ: Các vị không được quấy rầy hoặc can thiệp vào sự tự do của kẻ khác, và cũng đừng làm ảnh hưởng đến hành động của họ. Nếu bản thân mình không muốn tu hành thì thôi, đừng làm trở ngại sự tu hành của người khác; mình không trì Giới, nhưng đừng cản trở người khác trì Giới; mình không tu tập đức hạnh, thì chớ chướng ngại sự tu tập đức hạnh của người khác. Người nào có tư tưởng và hành vi như trên, thì nhất định phải sửa chữa, "đổi ác thành thiện" ngay. Người xuất gia thì từng giây từng phút đều phải tự kiểm soát chính mình--mỗi lời nói, mỗi việc làm đều phải luôn luôn đúng theo Giới Luật. Các vị phải nghiêm chỉnh, không được phóng túng, vô kỷ luật; không được muốn gì thì làm nấy. Có câu:

*Vô quy cử bất năng thành phương viên.
(Không có khuôn phép thì chẳng thể thành vương
tròn.)*

Do đó khi Đức Phật sắp nhập Niết Bàn, Ngài dạy Tôn-giả A Nan: "Hãy lấy Giới Luật làm Thầy!" Đó chính là điều mà người xuất gia phải ghi lòng tạc dạ.

Khi chúng ta ăn cơm thì phải nhớ Tam Niệm, Ngũ Quán; bởi:

*Thí chủ nhất lạp mễ,
Trọng như Tu Di sơn,
Thực liễu bất tu hành,
Bì mao đái giác hoàn.
(Một hạt gạo thí-chủ,
Nặng bằng núi Tu Di,
Ăn rồi chẳng tu trì,
Mang lông, đội sừng trâu.)*

Thật đáng sợ và nguy hiểm như vậy đấy các vị ạ! Đó gọi là "dưới tấm áo cà-sa vuột mất thân người" vậy!

Cho nên, người xuất gia dù ở bất cứ nơi đâu cũng đều phải giữ vững Giới Luật. Khi chưa dứt được sanh tử, chưa đoạn được tâm dâm dục, thì chúng ta không lúc nào được biếng nhác, buông lung, phóng túng. Đức Phổ Hiền Bồ Tát dạy rằng:

*"Một ngày đã hết, mạng cũng giảm dần,
Như cá cạn nước, thử hỏi vui gì?
Đại chúng! Hãy siêng tinh tấn, như dầu bị đốt,
Chỉ nhớ vô thường, chớ mặc buông lung!"*

Người xuất gia chúng ta phải biết quý trọng từng giây

từng phút. Hãy nhớ rằng:

*Một tắc thời gian: một tắc vàng,
Tắc vàng khó chuộc tắc thời gian.*

Thời gian quý báu như thế, cho nên chúng ta không được lãng phí. Mỗi người đều phải dụng công tu hành, phải tinh tấn hơn nữa, thì mới mong có được sự thành tựu. Phàm là kẻ dụng công tu hành thì không có thời giờ để nói chuyện thị phi, chẳng có thời giờ để làm những việc lãng xãng, làm gián đoạn sự tu hành. Về điểm này, tôi hy vọng mọi người hãy chú ý.

Khi tôi thấy những người không chịu tu hành thì tôi cảm thấy vô cùng đau xót. Như thế chẳng phải rằng họ đã không thực hành thệ nguyện mà họ đã lập lúc ban đầu, khi mới xuất gia tu hành hay sao? Những kẻ xuất gia mà "tâm nghĩ một đằng, miệng nói một nẻo" thì có xứng đáng là Tăng Bảo hay không? Tôi mong rằng các vị đều biết tự trọng!

Thông Báo

Lễ An Vị Phật

Tu Viện Phật Giáo Berkeley sẽ tổ chức Lễ An Vị Phật vào lúc 8 giờ 30 sáng ngày 06 tháng 10 năm 1996. Trân trọng kính mời quý Phật tử và thân hữu đến tham dự.

Địa điểm:

**Tu Viện Phật Giáo Berkeley
2304 McKinley Avenue
Berkeley, CA 94703**

Muốn biết thêm chi tiết, xin liên lạc: **(510) 848-3440**

Địa Tạng Thất

Khóa lễ tụng Kinh Địa Tạng và tri niệm danh hiệu Địa Tạng Vương Bồ Tát sẽ được tổ chức tại Vạn Phật Thánh Thành từ ngày 08 đến ngày 14 tháng 9 năm 1996. Kính mời quý đạo hữu tinh tấn tham gia.

Địa điểm:

**Vạn Phật Thánh Thành
2001 Talmage Road
Talmage, CA 95481-0217**

Muốn biết thêm chi tiết, xin liên lạc: **(707) 462-0939**

Lịch Trình Các Dịp Lễ, Phật Thất & Thiên Thất Tại Vạn Phật Thánh Thành Tháng 9-10/1996

Tháng	Ngày	Pháp Hội
8	25	Pháp Hội Vu-Lan
9	08	Lễ Vía Bồ Tát Địa Tạng
9	08-14	Địa Tạng Thất
10	27	Lễ Kỷ Niệm Ngày Bồ-Tát Quán Thế Âm Xuất Gia
10-11	27/10-2/11	Quán Âm Thất